

QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét đơn yêu cầu gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa phiên họp: Ông Ngô Thanh Nhân

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Quỳnh Anh

Bà Ngô Thị Phúc Hảo

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Trâm Anh – Thư ký Tòa án nhân dân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Phan Hoàng Anh, Kiểm sát viên.

Tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự thụ lý số 216/KDTMST ngày 31 tháng 12 năm 2025 về việc: “Yêu cầu hủy phán quyết trọng tài” theo Quyết định mở phiên họp số 518/2026/QĐ-MPH ngày 22/01/2026; Quyết định hoãn phiên họp số 2221/2026/QĐST-KDTM ngày 12/02/2026.

Căn cứ vào Điều 71 của Luật Trọng tài thương mại;

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn yêu cầu gồm: Phán quyết Trọng tài vụ tranh chấp số 08/25 của Hội đồng Trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Thương nhân Việt Nam (VTA) lập ngày 14/11/2025, Vi bằng số 613/2025/VB-TPLTPHCM do Văn phòng Thừa phát lại Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 15/12/2025 theo yêu cầu của Công ty TNHH HL;

Sau khi xem xét đơn yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 08/25 của Hội đồng Trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Thương nhân Việt Nam (VTA) lập ngày 14/11/2025 (gọi tắt là Phán quyết trọng tài), giữa:

- *Người yêu cầu:* Công ty TNHH HL; Địa chỉ: Số nhà 97/4 Đường A, khu phố A, Phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hồng S; Địa chỉ: 181 Đường B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Là bị đơn trong phán quyết)

- *Người liên quan:* MW PTE. LTD; Địa chỉ trụ sở: 1 đường C #18-06 Singapore.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lâm Nhật C, sinh năm 1999 và bà Huỳnh Trương Ngọc A, sinh năm 2002 (Theo Giấy ủy quyền lập tại Singapore ngày 23/5/2025, được hợp pháp hóa lãnh sự số 011/06/2025 ngày 26/5/2025); Địa chỉ liên hệ: Địa chỉ: Tòa nhà A Đường D, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp: Luật sư Dương Khánh L thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: Tòa nhà A Đường D, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Là nguyên đơn trong phán quyết)

NỘI DUNG YÊU CẦU VÀ CĂN CỨ YÊU CẦU HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI:

Nội dung tranh chấp và yêu cầu:

MW PTE. LTD (gọi tắt là Công ty MW) và Công ty TNHH HL (gọi tắt là Công ty HL) là đối tác lâu năm, hai bên đã thực hiện mua, bán linh kiện điện tử trong thời gian dài qua Hệ thống đặt hàng của Công ty MW (“Hệ thống CRM”) và xác nhận đơn hàng qua thư điện tử (“Email Order Confirmation” hoặc “OC”). Sau đó dựa trên các đơn hàng đã xác nhận Công ty MW sẽ xuất hàng đi. Việc thanh toán giữa hai bên được thực hiện theo cách thức: cuối mỗi tháng, Nguyên đơn sẽ tổng hợp công nợ là các đơn hàng của tháng và gửi cho Bị đơn kèm yêu cầu thanh toán qua email với thời hạn thanh toán chậm nhất là 30 (ba mươi) ngày sau khi nhận được yêu cầu thanh toán công nợ. Hai bên đã hình thành thói quen giao dịch bao gồm đặt hàng trên Hệ thống CRM, xác nhận OC qua email, thanh toán. Hai bên không ký kết bất cứ thỏa thuận hoặc hợp đồng nào liên quan đến giao dịch mua bán linh kiện điện tử.

Đến thời điểm cuối tháng 11 năm 2024, Nguyên đơn tổng hợp công nợ của tháng 11 và yêu cầu Bị đơn thanh toán nhưng quá hạn 30 ngày Bị đơn không thanh toán. Tin tưởng Bị đơn là khách hàng lâu năm nên Nguyên đơn vẫn tiếp tục hỗ trợ nhận và xác nhận đơn đặt hàng của tháng 12 năm 2024 và giao hàng cho Bị đơn. Bị đơn sau khi nhận được yêu cầu thanh toán cho công nợ tháng 11 và tháng 12 đã yêu cầu Nguyên đơn cung cấp OC có chữ ký của người đại diện của Nguyên đơn để bổ sung chứng từ theo yêu cầu từ ngân hàng. Theo yêu cầu này, Nguyên đơn đã cung cấp OC có chữ ký của ông Hoàng Hiếu Nghĩa – đại diện kinh doanh của Nguyên đơn tại Việt Nam. Sau đó Bị đơn tiếp tục yêu cầu Nguyên đơn phải có hợp đồng theo yêu cầu của ngân hàng thì Bị đơn mới thanh toán. Nguyên đơn đã soạn hợp đồng và gửi đến Bị đơn nhưng Bị đơn trì hoãn không xác nhận nội dung và cũng không ký kết Hợp đồng.

Nguyên đơn đã nhiều lần yêu cầu Bị đơn thanh toán nhưng Bị đơn thiếu thiện chí, không hợp tác mặc dù Nguyên đơn đã hoàn thành nghĩa vụ giao các đơn hàng, yêu cầu thanh toán, chứng từ bổ sung từ Nguyên đơn cho việc thanh toán hàng hóa của tháng 11/2024 và tháng 12/2024.

Căn cứ vào các Thông báo mà Nguyên đơn đã gửi cho Bị đơn về việc nếu không thực hiện nghĩa vụ thanh toán, Nguyên đơn sẽ khởi kiện Bị đơn ra Trung tâm Trọng tài Thương nhân Việt Nam để giải quyết vụ việc. Nguyên đơn yêu cầu Bị đơn thanh toán bằng Đô la Mỹ các khoản tiền, cụ thể như sau:

+ Thanh toán toàn bộ công nợ tháng 11/2024 và công nợ tháng 12/2024 là: 135.546,90 USD (Một trăm ba mươi lăm nghìn năm trăm bốn mươi sáu Đô la Mỹ và chín mươi xu);

+ Lãi suất chậm trả của công nợ tháng 11/2024 tính từ ngày trễ hạn thanh toán (31/12/2024) đến thời điểm nộp đơn (16/5/2025): 3.495,8 USD;

+ Lãi suất chậm trả của công nợ tháng 12/2024 tính từ ngày trễ hạn thanh toán (31/12/2024) đến thời điểm nộp đơn (16/5/2025): 626,2 USD;

+ Phí yêu cầu dịch vụ luật sư: 81.000.000 đồng, tương đương 3.149,3 USD;

+ Lệ phí trọng tài tạm tính: 179.931.364 đồng, tương đương 6.995,78 USD.

Nội dung phán quyết trọng tài:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn – Mean Well Singapore PTE.LTD:

- Buộc Bị đơn phải thanh toán bằng Đô la Mỹ cho Nguyên đơn số tiền nợ là: 135.546,90 USD (Một trăm ba mươi lăm nghìn năm trăm bốn mươi sáu Đô la Mỹ và chín mươi xu).

- Buộc Bị đơn bồi thường thiệt hại bằng Đô la Mỹ cho Nguyên đơn chi phí dịch vụ luật sư là 81.000.000 (tám mươi một triệu) đồng, tương đương 3.149,3 USD (Ba nghìn một trăm bốn mươi chín Đô la Mỹ và ba mươi xu).

- Buộc Bị đơn hoàn trả cho Nguyên đơn Phí trọng tài là: 174.738.164 (Một trăm bảy mươi tư triệu bảy trăm ba mươi tám nghìn một trăm sáu mươi tư) đồng.

Ngoài ra phán quyết còn tuyên về nghĩa vụ do chậm thi hành Phán quyết trọng tài của các đương sự.

Tại đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài và tại phiên họp người đại diện Công ty TNHH HL trình bày yêu cầu và căn cứ hủy phán quyết trọng tài như sau:

Bị đơn chưa ký bất cứ hợp đồng nào cũng như điều khoản nào liên quan đến thỏa thuận trọng tài hay lựa chọn trọng tài làm phương thức giải quyết tranh chấp. Theo khoản 1 Điều 5 Luật Trọng tài thương mại tranh chấp được giải quyết bằng trọng tài nếu các bên có thỏa thuận trọng tài, khoản 2 Điều 16 Luật Trọng tài thương mại quy định thỏa thuận trọng tài phải được lập bằng văn bản. Bị đơn và Nguyên đơn có mối quan hệ kinh doanh mua bán hàng hóa nhưng không có bất kỳ hợp đồng bằng văn bản nào được ký kết cho nên cũng không có thỏa thuận trọng tài. Trong các Thông báo mà Nguyên đơn gửi cho Bị đơn có đề cập đến việc sẽ tiến hành khởi kiện đến Trung tâm trọng tài thương mại tại Thành phố Hồ Chí Minh, tuy nhiên Bị đơn chưa bao giờ đồng ý chọn trọng tài làm phương thức giải quyết tranh chấp, theo quy định tại Điều 393 Bộ luật Dân sự “Sự im lặng của bên được đề nghị không được coi là chấp nhận đề nghị giao kết hợp đồng”.

Hội đồng trọng tài cho rằng Công ty HL mất quyền phản đối thể hiện tại Phán quyết trọng tài (Đoạn 36-39) là không có cơ sở, theo Điều 13 Luật Trọng tài thương mại quy định: “Trong trường hợp một bên phát hiện có vi phạm quy định của Luật này hoặc của thỏa thuận trọng tài mà vẫn tiếp tục thực hiện tố tụng trọng tài và không phản đối những vi phạm trong thời hạn do Luật này quy định thì mất quyền phản đối tại Trọng tài hoặc Tòa án”. Trong vụ việc này, Bị đơn đã không thực hiện tố tụng trọng tài và cũng đã gửi phản đối ngày 08/10/2025, tức khi thủ tục trọng tài vẫn đang còn diễn ra, cho nên Bị đơn hoàn toàn không bị mất quyền phản đối.

Từ những cơ sở trên, Công ty TNHH HL yêu cầu Tòa án hủy toàn bộ phán quyết trọng tài.

XÉT THẤY:

Sau khi xem xét đơn, các tài liệu kèm theo, lời trình bày của đương sự có mặt tại phiên họp, văn bản nêu ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp:

[1] Căn cứ Khoản 1 Điều 69 Luật Trọng tài thương mại thì đơn yêu cầu hủy Phán quyết

[2] Căn cứ Trọng tài của Công ty TNHH HL trong thời hạn luật định. Khoản 2 Điều 31; Khoản 3 Điều 414 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 1 Luật sửa đổi Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Hòa giải, đối thoại tại Tòa án 2025 và điểm g Khoản 2 Điều 7 Luật Trọng tài thương mại thì yêu cầu hủy phán quyết Trọng tài của Công ty TNHH HL thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Xét lý do yêu cầu hủy phán quyết: Công ty HL cho rằng giữa các bên không ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa, cũng không có điều khoản thỏa thuận lựa chọn trọng tài để giải quyết tranh chấp; Việc Nguyên đơn thông báo sẽ khởi kiện tại Trung tâm Trọng tài nhưng Bị đơn không phản hồi không thể được coi là chấp nhận thỏa thuận trọng tài theo quy định tại Điều 393 Bộ luật Dân sự.

[4] Xét thấy, theo Khoản 1 Điều 5 và Khoản 2 Điều 16 Luật Trọng tài thương mại thì tranh chấp chỉ được giải quyết bằng trọng tài khi các bên có thỏa thuận trọng tài và thỏa thuận này phải được lập bằng văn bản. Hình thức văn bản của thỏa thuận trọng tài có thể được xác lập dưới nhiều dạng như điều khoản trọng tài trong hợp đồng, thỏa thuận riêng, trao đổi thông qua thư, fax, telex, thư điện tử hoặc các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

[5] Tài liệu trong hồ sơ thể hiện, giữa Công ty MW và Công ty HL phát sinh quan hệ mua bán linh kiện điện tử trong thời gian dài thông qua hệ thống đặt hàng tự động của Công ty MW và xác nhận đơn hàng qua thư điện tử. Tuy nhiên, các tài liệu, chứng cứ do các bên cung cấp không thể hiện nội dung nào về việc các bên thỏa thuận lựa chọn trọng tài làm phương thức giải quyết tranh chấp. Việc Nguyên đơn trong quá trình đòi nợ có gửi các Thông báo cho Bị đơn về việc nếu không thanh toán sẽ khởi kiện tại Trung tâm Trọng tài cũng không thể được coi là sự hình thành thỏa thuận trọng tài giữa các bên, bởi lẽ Bị đơn không có văn bản chấp thuận hoặc xác nhận nội dung này.

[6] Xét, Hội đồng Trọng tài trong phán quyết cho rằng Công ty HL đã mất quyền phản đối theo quy định tại Điều 13 Luật Trọng tài thương mại và khoản 1 Điều 6 Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP do biết về việc giải quyết tranh chấp bằng trọng tài nhưng không phản đối kịp thời.

[7] Tuy nhiên, quy định về “mất quyền phản đối” chỉ được áp dụng trong trường hợp giữa các bên đã tồn tại thỏa thuận trọng tài hợp lệ, nhưng một bên phát hiện có vi phạm thủ tục tố tụng trọng tài mà vẫn tiếp tục tham gia tố tụng và không phản đối trong thời hạn luật định. Trong vụ việc này, căn cứ tài liệu có trong hồ sơ không chứng minh được việc các bên đã xác lập thỏa thuận

trọng tài bằng văn bản theo quy định của Luật Trọng tài thương mại. Do đó, việc áp dụng quy định về mất quyền phản đối để xác định thẩm quyền của Hội đồng Trọng tài là không phù hợp.

[8] Mặt khác, tài liệu do Bị đơn cung cấp thể hiện Bị đơn đã có văn bản phản đối thẩm quyền của Hội đồng Trọng tài trong quá trình giải quyết vụ tranh chấp. Do đó, không có cơ sở xác định Bị đơn đã từ bỏ quyền phản đối theo quy định của Luật Trọng tài thương mại.

[9] Như vậy, có căn cứ xác định tranh chấp giữa các bên không có thỏa thuận trọng tài hợp lệ theo quy định tại Khoản 1 Điều 5 và Điều 16 Luật Trọng tài thương mại. Hội đồng Trọng tài vẫn thụ lý, giải quyết và ban hành phán quyết đối với tranh chấp này là không đúng thẩm quyền. Theo điểm a Khoản 2 Điều 68 Luật Trọng tài thương mại, Tòa án hủy phán quyết trọng tài trong trường hợp không có thỏa thuận trọng tài hoặc thỏa thuận trọng tài vô hiệu.

[10] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét đơn thấy rằng yêu cầu của Công ty TNHH HL về việc hủy phán quyết trọng tài là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[11] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu hủy phán quyết trọng tài của Công ty TNHH HL là phù hợp với nhận định của hội đồng xét đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 08/25 ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Thương nhân Việt Nam giải quyết vụ tranh chấp giữa:

- Nguyên đơn: MW PTE. LTD; Địa chỉ trụ sở: 1 đường C #18-06 Singapore.

- Bị đơn: Công ty TNHH HL; Địa chỉ: Số nhà 97/4 Đường A, khu phố A, Phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Quyết định này là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành. Các bên, Hội đồng trọng tài không có quyền khiếu nại, kháng cáo, Viện kiểm sát không có quyền kháng nghị./.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- VKSND Tối cao;
- VKSND TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Đương sự;
- VTA;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT ĐƠN YÊU CẦU
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Ngô Thanh Nhân

